

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG
Bản án số: 35/2018/HS-PT
Ngày: 11/4/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chát.

Các Thẩm phán: Ông Mạc Minh Quang

Ông Nguyễn Huy Hiệu

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đào Chính Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2018/TLPT-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Đình G và bị cáo Đoàn Văn Cdo có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 104/2017/HS-ST ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà.

Bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Đình G, sinh năm 1977 tại khu chợ VĐ, huyện TT, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Khu VX, phường AQ, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 5/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Đình D1 và bà Phạm Thị Ch; có vợ là Đoàn Thị L, sinh năm 1976; có 02 con (lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; (có mặt).

2. Đoàn Văn C (tên gọi khác là Đoàn Duy C), sinh năm 1978 tại AQ, thành phố HD, tỉnh HD; Đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú tại Khu VX, phường AQ, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đoàn Duy D2 và bà Nguyễn Thị L2; có vợ là Vũ Thị KT, sinh năm 1982 và 03 con (con lớn sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; (có mặt).

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn TH, phường AQ, thành phố HD, tỉnh HD;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20giờ ngày 21-10-2016, Nguyễn Đình G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki - viva BKS 16H-0010 chở Vũ Đức D đến quán Karaoke Thanh Thảo ở thôn Hoàng Xá, xã Quyết Thắng, huyện Thanh Hà hát và uống bia. Đến khoảng 22giờ cùng ngày, G gặp chị Trịnh Thị CL thanh toán tiền, G trả 450.000đ và xin nợ 650.000đ. Chị CL không đồng ý đã gọi chồng là Nguyễn Văn Q ra. Sau khi G và anh Q nói chuyện với nhau, anh Q không cho G nợ lại tiền và nói nếu nợ tiền thì để lại xe nên giữa hai bên đôi co, Q dùng tay tát vào mặt G. G, D đi ra ngoài; G điện thoại cho em là Đoàn Văn C (Đoàn Duy C) nói về việc đang ở quán karaoke, thiếu mấy trăm nghìn, bị đánh và giữ xe. Thấy vậy C gọi Đoàn Duy M, sinh năm 1998; Vũ Thị KT, sinh năm 1982; Nguyễn Đình T, sinh năm 1998; Đào Văn L, sinh năm 1993; Đoàn Văn B, sinh năm 1987 đều ở phường AQ, TP HD đến quán karaoke Thanh Thảo. Long, G vào quán thấy anh Q đang ngồi uống nước, G cầm 2 vỏ chai bia trên mặt bàn ném xuống nền quán làm vỏ chai bia vỡ bắn ra khu vực quầy và nói thẳng kia sao vừa nãy mày đánh tao, giữa hai bên xảy ra xô sát, anh Đoàn Văn H, sinh năm 1977 là anh vợ Q vào can thì bị C cầm nửa viên gạch đập 01 phát vào đầu và đập xuống ao. G dùng cành cây khô dài 95cm, đường kính rộng nhất 3,6cm, phần nhỏ nhất 3,2cm nhặt ở gốc cây vụt 1 nhát vào đầu và người anh Q; anh Q cầm thanh gỗ ở khu vực bàn uống nước dài 84cm, đường kính 07cm vụt về phía G nhưng anh L giằng thanh gỗ ném đi. Sau đó anh Q chạy vào quán cầm 01 thanh tuýt sắt 01 đầu có gắn dao phóng lộn dài khoảng hơn 1m để trong quầy chém vào G, T đưa tay đỡ đã bị thương chảy máu. Thấy vậy C cầm ½ viên gạch chỉ đỏ dùng tay phải đập vào đầu anh Q làm anh Q ngã xuống nền có mảnh vỏ chai bia vỡ. Hậu quả anh Q bị thương phải điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 21-10-2017 đến ngày 24-10-2017.

Kết luận giám định pháp y số 184/TgT ngày 09-01-2017, Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Sẹo vết thương phần mềm nhỏ vùng đỉnh phải, có đặc điểm do vật tày có cạnh gây ra, mức độ tổn thương cơ thể là 01%; Sẹo vết thương phần mềm vùng giữa cằm, có đặc điểm do vật tày có cạnh gây ra, mức độ tổn thương cơ thể là 01%. Sẹo vết thương phần mềm lớn vùng lưng phải, có đặc điểm do vật sắc gây ra, mức độ tổn thương cơ thể là 08%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 10%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2017/HSST ngày 21/11/2017 đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm p, g khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999, tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình G và bị cáo Đoàn Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”; xử phạt bị cáo G 09 tháng tù, bị cáo C 08 tháng tù kể từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/12/2017, bị cáo G và bị cáo C kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, tuyên bố 02 bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích, xử phạt bị cáo G 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm; bị cáo C 8 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao hai bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường AQ, thành phố HD giám sát giáo dục.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định theo quy định tại Điều 333 BLTTHS nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, người bị hại và người làm chứng tại giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

[3]. Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/10/2016, tại quán Karaoke Thanh Thảo ở thôn Hoàng Xá, xã Quyết Thắng, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, giữa Nguyễn Đình G và anh Nguyễn Văn Q có lời qua tiếng lại trong việc trả tiền, anh Q tát G cho nên G đã dùng 01 thanh gậy dạng cành cây khô dài 95cm, phần rộng nhất 3,6cm; phần nhỏ nhất 3,2cm vút vào đầu và người anh Nguyễn Văn Q; Đoàn Văn C được G gọi đến đã dùng ½ viên gạch chỉ đỏ đập vào đầu anh Q làm anh Q ngã xuống nền nhà có mảnh vỏ chai bia vỡ. Hậu quả anh Q bị thương tích tỷ lệ 10%. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Mặc dù, tỷ lệ thương tích của người bị hại dưới 11% nhưng các bị cáo đã sử dụng gậy và gạch là “hung khí nguy hiểm” để thực hiện hành vi nên đã cấu

thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS nay là điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015 như cấp sơ thẩm xác định là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo xin hưởng án treo thấy rằng các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đó là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn, người bị hại có lỗi; các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo G ra đầu thú. Đây là những tình tiết quy định tại điểm p, g khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 nay điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo G 9 tháng tù, bị cáo C 8 tháng tù cơ bản là phù hợp. Tuy nhiên, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, hai bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại và nộp tiền án phí thể hiện sự hối lỗi của mình cho nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Do đó, cần xem xét cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục trở thành người có ích cho xã hội. Kháng cáo của các bị cáo có căn cứ nên chấp nhận, sửa bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị, Hội đồng xét xử không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 355, Điều 357, Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s, h, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình G và bị cáo Đoàn Văn C, sửa bản án sơ thẩm số 104/2017/HS-ST ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà về phần hình phạt. Xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình G và Đoàn Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình G 9 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, giao bị cáo cho UBND phường AQ, thành phố HD giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Đoàn Văn C 8 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, giao bị cáo cho UBND phường AQ, thành phố HD giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 11/04/2018.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- TAND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- UBND phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương
- Bị cáo;
- Lưu Tòa, Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chát